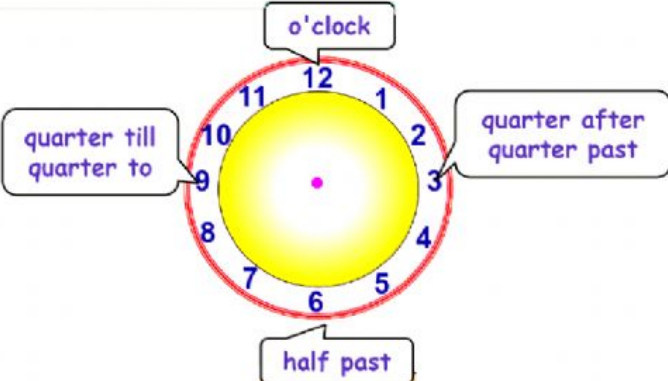
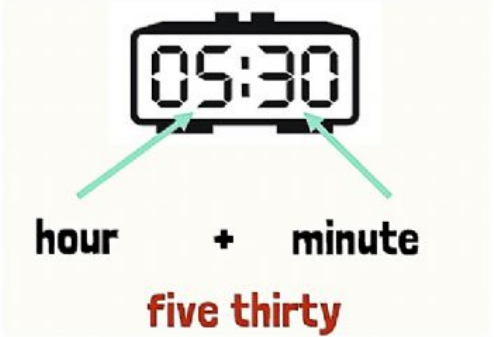








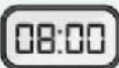
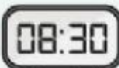
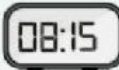
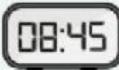
Name:

Class: 3AP

PHIẾU GIAO BÀI TIẾNG ANH (14/02/2022 - 18/02/2022)

Thời gian	Nội dung học: Unit 6 - Vocabulary 2 + Grammar 2
Thứ 2 (14/02)	<p>1) Con vẽ và ghi lại nội dung sau vào vở:</p> <div style="display: flex; justify-content: space-around; align-items: center;">   </div> <p>2) Con làm phiếu số 1, 2 trên: https://www.liveworksheets.com/workbooks/</p>

LIVWORKSHEETS

Thứ 3 (15/02)	<p>1) Nghe, chỉ tay vào đúng từ và đọc theo (2 lần) Con mở audio bên cạnh để nghe bài.</p> <div style="border: 1px dashed green; padding: 10px; margin: 10px;"> <p>What's the time?</p> <div style="display: flex; justify-content: space-around;"> <div>  <p>It's eight o'clock.</p> </div> <div>  <p>It's eight thirty.</p> </div> </div> <div style="display: flex; justify-content: space-around; margin-top: 10px;"> <div>  <p>It's quarter after eight.</p> </div> <div>  <p>It's quarter till nine.</p> </div> </div> <div style="display: flex; justify-content: space-around; margin-top: 10px;"> <div>  <p>eight</p> </div> <div>  <p>eight thirty</p> </div> </div> <div style="display: flex; justify-content: space-around; margin-top: 10px;"> <div>  <p>eight fifteen</p> </div> <div>  <p>eight forty-five</p> </div> </div> </div> <p>2) Con làm phiếu số 3 trên: https://www.liveworksheets.com/workbooks/</p>
------------------	--

LIVWORKSHEETS

Thứ 4
(16/02)

1) Nghe, chỉ tay vào đúng câu và đọc theo (3 lần)
Con mở audio bên cạnh để nghe bài.



1) What time do you get up?
- I get up at **quarter after seven.**



2) What time do you start school?
- I start school at **ten till eight.**



3) What time do you have lunch?
- I have lunch at **quarter till twelve.**



4) What time does school finish?
- It finishes at **four o'clock.**



5) What time do you do your homework?
- I do my homework at **half past eight.**



6) What time do you go to bed?
- I go to bed at **twenty after ten.**

2) Con làm phiếu số 4 trên: <https://www.liveworksheets.com/workbooks/>

Thứ 5
(17/02)

1) Nghe, chỉ tay vào đúng câu và đọc theo (2 lần)
Con mở audio bên cạnh để nghe bài.



1) What time do you get up?
- I get up at **quarter after seven.**



2) What time do you start school?
- I start school at **ten till eight.**



3) What time do you have lunch?
- I have lunch at **quarter till twelve.**



4) What time does school finish?
- It finishes at **four o'clock.**













5) What time do you do your homework?
- I do my homework at **half past eight.**



6) What time do you go to bed?
- I go to bed at **twenty after ten.**

2) Nghe, chỉ tay vào đúng từ và đọc theo (3 lần)

Con mở audio bên cạnh để nghe bài.







 <p>brass</p>	 <p>percussion</p>	 <p>woodwind</p>	 <p>strings</p>	 <p>saxophone</p>
 <p>trombone</p>	 <p>tambourine</p>	 <p>recorder</p>	 <p>violin</p>	 <p>cello</p>

3) Con làm phiếu số 5 trong tài khoản: <https://www.liveworksheets.com/workbooks/>

1) Nghe, chỉ tay vào đúng câu và đọc theo (2 lần)



Con mở audio bên cạnh để nghe bài.

Thứ 6
(18/02)

	
<p>1) What time do you get up? - I get up at quarter after seven.</p>	<p>2) What time do you start school? - I start school at ten till eight.</p>
	
<p>3) What time do you have lunch? - I have lunch at quarter till twelve.</p>	<p>4) What time does school finish? - It finishes at four o'clock.</p>
	
<p>5) What time do you do your homework? - I do my homework at half past eight.</p>	<p>6) What time do you go to bed? - I go to bed at twenty after ten.</p>

2) Nghe, chỉ tay vào đúng từ và đọc theo (3 lần)

Con mở audio bên cạnh để nghe bài.

 <p>brass</p>	 <p>percussion</p>	 <p>woodwind</p>	 <p>strings</p>	 <p>saxophone</p>
 <p>trombone</p>	 <p>tambourine</p>	 <p>recorder</p>	 <p>violin</p>	 <p>cello</p>

3) Con làm phiếu số 6, 7 trong tài khoản: <https://www.liveworksheets.com/workbooks/>

4) Con quay video và gửi lên Padlet bài nói về “My daily routine”. Con có thể dựa vào câu hỏi gợi ý sau:

- What time do you get up? - What time do you do start Zoom lessons? - What time do you have dinner?
- What time do you have breakfast? - What time do you play games? - What time do you watch TV?

...

~ THE END ~